

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thông qua Đề án nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của
Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giai đoạn 2016-2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
KHÓA VI - KỲ HỌP THỨ TÁM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 04 tháng 12 năm 2015;

Xét Tờ trình số 04/TTr-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2018 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua Đề án nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giai đoạn 2016-2021; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Thông qua Đề án nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của
Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giai đoạn 2016-2021.**

(Kèm theo Đề án chi tiết).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trong phạm vi, trách nhiệm của mình chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tổ chức thực hiện nội dung của Đề án.

3. Các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các cơ quan hữu quan theo chức năng nhiệm vụ quyền hạn có trách nhiệm phối hợp, tổ chức thực hiện các nội dung của Đề án.

4. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc tổ chức thực hiện Đề án và báo cáo kết quả thực hiện tại Kỳ họp thường kỳ của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Khóa VI, Kỳ họp thứ Tám thông qua ngày 20 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 20 tháng 7 năm 2018./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- TTr.Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TTr.HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ngành, đoàn thể trong tỉnh;
- TTr. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Website HĐND tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Lưu: VT, (VP), TH.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Lĩnh

ĐỀ ÁN

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Nhiệm kỳ 2016-2021

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của
Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu)*

Phần thứ nhất SỰ CẦN THIẾT, CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ THỰC TRẠNG XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu lần thứ VI, Nhiệm kỳ 2015 - 2020 đã đề ra các mục tiêu và nhiệm vụ chủ yếu về lãnh đạo phát triển kinh tế xã hội - quốc phòng, an ninh; xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong nhiệm kỳ (2015 - 2020) trong đó xác định rõ một trong những nhiệm vụ chủ yếu trong xây dựng chính quyền vững mạnh là “Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động, hiệu quả các kỳ họp, công tác thẩm tra và ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân các cấp; tăng cường hoạt động giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân đã ban hành, giám sát việc thực hiện các chủ trương liên quan đến chế độ, chính sách cho nhân dân; việc thực hiện các kết luận sau giám sát; đổi mới công tác tiếp xúc cử tri và giải quyết có hiệu quả các vấn đề cử tri quan tâm”.

Vì vậy, để đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ của Hội đồng nhân dân các cấp trong giai đoạn mới, việc xây dựng Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Nhiệm kỳ 2016-2021” là cần thiết, nhằm kế thừa và phát huy có hiệu quả những kinh nghiệm và thành tựu đã đạt được của các khóa Hội đồng nhân dân trước đây; đồng thời từng bước khắc phục những hạn chế, bất cập trong thực tiễn hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các đại biểu Hội đồng nhân dân, cơ quan giúp việc cho Hội đồng nhân dân các cấp, góp phần phát huy ngày càng tốt hơn quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương.

II. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013;
- Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

- Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;
- Luật Tiếp công dân ngày năm 2013;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;
- Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu lần thứ VI, nhiệm kỳ 2015-2020 số 09-NQ/ĐH ngày 23 tháng 10 năm 2015;
- Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 22 tháng 3 năm 2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bà Rịa-Vũng Tàu về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với hoạt động Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021.

III. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP

Sau khi Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 có hiệu lực, việc thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân cấp huyện, phường được hủy bỏ, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 -2021 được tổ chức thành công, tái lập lại toàn bộ hệ thống Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ở cả 3 cấp: tỉnh - huyện, thành phố - xã, phường, thị trấn.

1. Tình hình tổ chức hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2016-2021:

Tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân 3 cấp được bầu trong nhiệm kỳ 2016 -2021 là 2.612 đại biểu, trong đó cấp tỉnh 51 đại biểu; huyện, thành phố (gọi chung là cấp huyện) 275 đại biểu; xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) 2.286 đại biểu.

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Hội đồng nhân dân các cấp, đã có nhiều nỗ lực đổi mới về nội dung, phương thức hoạt động, quyết tâm thực hiện thành công các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu lần thứ VI đề ra, góp phần tích cực trong việc phát triển toàn diện của tỉnh trên các lĩnh vực kinh tế, văn hoá xã hội, quốc phòng, an ninh; thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Các nghị quyết của Hội đồng nhân dân được quyết nghị tại các kỳ họp, đã kịp thời thể chế hóa, cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nội dung nghị quyết bám sát với tình hình thực tế ở địa phương, mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống nhân dân. Hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân đã góp phần quan trọng giải quyết các vấn đề bức xúc ở địa phương. Công tác tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và giải quyết ý kiến, kiến nghị cử tri, khiếu nại tố cáo của công dân được tăng cường và đem lại hiệu quả tích cực. Quan hệ giữa đại biểu dân cử với cử tri được cải thiện, niềm tin của cử tri đối với Đảng, chính quyền được nâng lên. Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh đã từng bước phát huy vai trò là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân.

2. Đánh giá chung ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân:

2.1. Về ưu điểm:

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng đối với hoạt động của Hội đồng nhân dân đã được quan tâm. Hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp từng bước có sự đổi mới về nội dung, phương thức, chất lượng được nâng lên; phát huy dân chủ, trách nhiệm và trí tuệ của đại biểu dân cử; kịp thời thể chế hóa các chủ trương, nghị quyết của cấp ủy thành các cơ chế, chính sách, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp cơ bản được quy hoạch, cơ cấu đủ số lượng, đảm bảo về trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ; Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp tham gia Ban Thường vụ, Ban chấp hành, Bí thư, Phó bí thư cấp ủy các cấp; có nhiều kinh nghiệm trong việc chỉ đạo, điều hòa, phối hợp và tổ chức hoạt động của Hội đồng nhân dân. Các Ban Hội đồng nhân dân (03 cấp) được bố trí đủ về số lượng, cơ cấu, trình độ, năng lực công tác; tỷ lệ tham gia cấp ủy đã được quan tâm. Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp (ngoại trừ cấp xã) được bố trí đủ số lượng theo các đơn vị bầu cử, các Tổ đều có Tổ trưởng, Tổ phó đảm bảo duy trì trách nhiệm trong hoạt động tiếp xúc cử tri.

2.2. Những mặt hạn chế, tồn tại:

- **Về tổ chức kỳ họp:** Việc tổ chức hội nghị chuẩn bị kỳ họp Hội đồng nhân dân có nơi, có lúc còn chậm so với quy định; một số báo cáo, tờ trình, đề án và dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân chất lượng chưa cao, chưa đảm bảo thời gian, dẫn đến công tác thẩm tra bị động; một số đề án, dự thảo Nghị quyết chuyên đề chưa được thực thi theo đúng quy định của Luật Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

- **Việc thẩm tra, ban hành Nghị quyết:** Việc thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân đối với một số dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án còn chưa theo quy trình, chủ yếu thẩm tra qua văn bản, chưa tổ chức khảo sát thực tế, chưa tổ chức lấy ý kiến những người am hiểu chuyên môn sâu, chưa phối hợp tham khảo ý kiến các đối tượng chịu sự tác động của chính sách, vì vậy chất lượng báo cáo thẩm tra chưa đạt chất lượng, một số nghị quyết ban hành tính thực tiễn chưa cao, chưa làm rõ nguồn lực nên có một số nội dung không thể thực hiện.

- **Về hoạt động khảo sát, giám sát:** Một số cuộc khảo sát, giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân chưa hiệu quả như: nội dung giám sát chưa bao quát hết các lĩnh vực; kết luận giám sát chưa làm rõ trách nhiệm của đối tượng được giám sát; công tác theo dõi, đôn đốc thực hiện kiến nghị sau giám sát thực hiện chưa quyết liệt; công tác tổ chức tái giám sát, hậu giám sát chưa được quan tâm.

- **Về đại biểu:** Các đại biểu Hội đồng nhân dân kiêm nhiệm chưa dành thời gian thỏa đáng cho việc thực hiện các nhiệm vụ đại biểu, trách nhiệm của đại biểu

chưa được nâng cao; một số đại biểu thường xuyên vắng mặt tại các cuộc tiếp xúc cử tri; không tham gia các phiên họp các Ban, việc chuẩn bị nội dung tiếp xúc cử tri chưa chu đáo, hàng năm chưa báo cáo hoạt động của đại biểu trước cử tri theo quy định.

- Về hoạt động tiếp xúc cử tri; giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri:

Hình thức, nội dung tiếp xúc cử tri gần đây được đổi mới, tuy nhiên đối tượng cử tri vẫn chưa phong phú, đa dạng, chưa thu hút được rộng rãi cử tri tham dự các buổi tiếp xúc. Phương pháp tiếp xúc cử tri của một số Tổ đại biểu chưa linh hoạt, cách thức trình bày báo cáo trước cử tri còn thiếu sinh động, chưa lôi cuốn; đại biểu Hội đồng nhân dân chưa chủ động trong các cuộc tiếp xúc cử tri để trao đổi, đối thoại, giải thích, tuyên truyền, vận động cử tri trong thực hiện nghĩa vụ, quyền lợi của công dân theo quy định pháp luật.

Việc tổng hợp ý kiến, kiến nghị cử tri còn chậm, có nơi, có lúc chưa phản ánh rõ vấn đề cử tri nêu; các ý kiến, kiến nghị chuyển đến Ủy ban nhân dân và các thành viên Ủy ban nhân dân xem xét giải trình, chưa được giải quyết kịp thời. Việc giám sát trách nhiệm giải quyết ý kiến, kiến nghị cử tri còn hạn chế. Một số Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân chưa chủ động theo dõi, đôn đốc, giám sát các cơ quan chức năng giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri ở địa phương nơi đại biểu được bầu.

- Về hoạt động tiếp công dân; tiếp nhận và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân: Một số nơi Ủy ban nhân dân và các cơ quan, đơn vị chậm giải quyết, chậm trả lời các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân do Thường trực Hội đồng nhân dân chuyển đến.

2.3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế:

- Một số cấp ủy các cấp chưa nhận thức đầy đủ vị trí, vai trò, tầm quan trọng của Hội đồng nhân dân – là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương; chưa tập trung lãnh, chỉ đạo để phát huy năng lực, trách nhiệm của đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ của người đại biểu dân cử.

- Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, có nơi, có lúc, chưa thực hiện hết nghĩa vụ, trách nhiệm của mình, chưa bố trí thời gian để thực hiện các nhiệm vụ của người đại biểu Hội đồng nhân dân theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và quy định pháp luật khác có liên quan.

- Chất lượng, hiệu quả tham mưu, giúp việc, phục vụ của Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh, đặc biệt là Văn phòng Hội đồng nhân dân–Ủy ban nhân dân các cấp huyện và bộ phận phục vụ hoạt động Hội đồng nhân dân cấp xã chưa đáp ứng yêu cầu phục vụ hoạt động Hội đồng nhân dân các cấp trong tình hình mới. Chế độ thông tin phục vụ đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp chưa đảm bảo. Triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động Hội đồng nhân dân và công tác đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp còn hạn chế.

Phần thứ hai

QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU, NHIỆM KỲ 2016-2021

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm:

- Tiếp tục đổi mới tổ chức, hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu lần thứ VI, Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp. Hoàn thiện và nâng cao hiệu quả, phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Hội đồng nhân dân, tạo điều kiện và môi trường cho Hội đồng nhân dân phát huy tính chủ động sáng tạo trong hoạt động; cụ thể hóa các chủ trương của cấp ủy thành các nghị quyết của Hội đồng nhân dân để triển khai thực hiện trên địa bàn.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động quyết định, giám sát của Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân, nhất là đại biểu Hội đồng nhân dân ở cơ sở, xứng tầm là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương. Để Hội đồng nhân dân thực sự đại diện cho nhân dân, thể hiện được ý chí, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của nhân dân.

2. Mục tiêu:

2.1. Mục tiêu tổng quát:

Xây dựng Hội đồng nhân dân các cấp vững mạnh toàn diện, thực sự là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, cùng với Ủy ban nhân dân trở thành chính quyền địa phương hoạt động hiệu lực, hiệu quả, thực sự là chính quyền của dân, do dân và vì dân. Nâng cao năng lực thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân gắn với đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Hội đồng nhân dân trong tổ chức kỳ họp, quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương, giám sát, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại tố cáo. Đổi mới công tác phối hợp giữa Thường trực Hội đồng nhân dân với Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các cơ quan liên quan. Tăng cường các điều kiện đảm bảo để Hội đồng nhân dân hoạt động hiệu quả.

2.2. Mục tiêu cụ thể:

2.2.1. Về đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp:

- 100% đại biểu Hội đồng nhân dân hàng năm phải có chương trình hành động thực hiện nhiệm vụ đại biểu Hội đồng nhân dân, đối với đại biểu Hội đồng nhân dân không chuyên trách đảm bảo dành ít nhất một phần ba (1/3) thời gian trong năm để thực hiện nhiệm vụ của người đại biểu. Định kỳ hàng năm, trong kỳ tiếp xúc cử tri cuối năm, tất cả các đại biểu Hội đồng nhân dân phải báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ với cử tri nơi mình được bầu.

- Xây dựng kế hoạch phân đầu 100% đại biểu Hội đồng nhân dân được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hoạt động, nhất là những đại biểu mới tham gia khóa đầu. Thường xuyên cung cấp thông tin cho đại biểu về chuyên môn nghiệp vụ, chính sách pháp luật mới; thông tin tổng hợp về tình hình kinh tế - xã hội của địa phương để phục vụ cho hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân thông qua Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh và Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp.

- 100% đại biểu các cấp sử dụng thành thạo các ứng dụng tin học thực hiện nhiệm vụ đại biểu dân cử.

- Xây dựng và thực hiện quy chế thi đua khen thưởng của Hội đồng nhân dân các cấp, kịp thời động viên Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp và đội ngũ tham mưu, giúp việc, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo luật định.

2.2.2. Nâng cao chất lượng kỳ họp Hội đồng nhân dân các cấp, công tác giám sát, khảo sát, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, xử lý đơn thư:

- 100% kỳ họp Hội đồng nhân dân các cấp đảm bảo đúng quy định pháp luật. 100% nghị quyết Hội đồng nhân dân các cấp khi ban hành được tổ chức thực hiện hiệu quả. Các chuyên đề giám sát thực hiện theo chương trình, kế hoạch được Hội đồng nhân dân và Thường trực Hội đồng nhân dân thông qua; nội dung giám sát, khảo sát được chuẩn bị nghiêm túc, thiết thực.

- 100% đại biểu Hội đồng nhân dân thực hiện nhiệm vụ tiếp xúc cử tri theo luật định, mỗi năm tổ chức ít nhất 01 đến 02 cuộc tiếp xúc, đối thoại chuyên đề với cử tri; đảm bảo đại biểu Hội đồng nhân dân mỗi quý một lần phải thực hiện việc tiếp công dân theo quy định pháp luật. Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp dành ít nhất 02 ngày/tháng để tiếp công dân. 100% đơn thư của công dân gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân phải được xử lý kịp thời, xem xét chuyển đến các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết đúng theo Luật định.

- Phân đầu 100% Hội đồng nhân dân các cấp được nối mạng thông tin liên thông 03 cấp và với đại biểu Hội đồng nhân dân.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với hoạt động Hội đồng nhân dân:

- Đảng Đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp chủ động tham mưu cấp ủy tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo đối với Hội đồng nhân dân bằng chủ trương, nghị quyết của Đảng, thông qua Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp về hoạt động của Hội đồng nhân dân trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật. Thường xuyên báo cáo Thường trực cấp ủy, Ban Thường vụ cấp ủy về tình hình, kết quả hoạt động của Hội đồng nhân dân. Chủ động xin ý kiến chỉ đạo của

cấp ủy cùng cấp về những nội dung quan trọng, nhạy cảm phát sinh trên địa bàn được phát hiện thông qua giám sát, khảo sát của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân.

- Trước kỳ họp, Đảng Đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp báo cáo xin ý kiến cấp ủy về dự kiến nội dung chương trình kỳ họp, thảo luận và quyết định tại kỳ họp.

- Tham mưu Thường trực cấp ủy chỉ đạo các Ban của Đảng thường xuyên phối hợp với Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân trong hoạt động giám sát và thực hiện những nội dung kết luận sau mỗi cuộc giám sát.

- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp tham mưu cho Thường trực cấp ủy, Ban Thường vụ cấp ủy cùng cấp về công tác quy hoạch, đào tạo, giới thiệu bổ nhiệm, luân chuyển đội ngũ cán bộ chuyên trách của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân và đội ngũ cán bộ làm công tác nghiên cứu tổng hợp, tham mưu, giúp việc của Hội đồng nhân dân.

- Tham mưu cho Thường trực cấp ủy, Ban Thường vụ cấp ủy cùng cấp ban hành tiêu chí đánh giá chất lượng hàng năm đối với đảng viên là đại biểu Hội đồng nhân dân gắn với việc thực hiện trách nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân.

- Tham mưu cho Thường trực cấp ủy, Ban Thường vụ cấp ủy cùng cấp ban hành chương trình thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 22 tháng 3 năm 2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bà Rịa-Vũng Tàu về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với hoạt động Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021.

2. Đổi mới phương thức, nâng cao hiệu quả hoạt động Hội đồng nhân dân:

2.1. Giải pháp nâng cao chất lượng và hiệu quả các kỳ họp:

- Trong việc chuẩn bị và tổ chức kỳ họp, Thường trực Hội đồng nhân dân chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân-Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và cơ quan chức năng thống nhất nội quy, chương trình kỳ họp đảm bảo chất lượng và thời gian. Chỉ đưa vào chương trình kỳ họp để Hội đồng nhân dân xem xét, cho ý kiến hoặc quyết định những vấn đề đã được chuẩn bị chu đáo về nội dung, đúng thời hạn, thẩm quyền, quy trình, thủ tục theo quy định của pháp luật và có tính khả thi.

- Xây dựng và thực hiện đúng quy trình thẩm tra các dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân theo quy định; thực hiện đúng quy trình ban hành Nghị quyết đối với văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 và các văn bản hướng dẫn.

- Lựa chọn đúng trọng tâm, trọng điểm vấn đề đưa ra chất vấn; chú trọng các vấn đề đang nổi cộm, bức xúc mà cử tri quan tâm. Yêu cầu các cơ quan có chức năng trực tiếp trả lời những vấn đề liên quan đến nội dung chất vấn, cần thiết ra Nghị quyết hoặc chủ tọa kỳ họp có kết luận bằng văn bản về thực hiện các lời hứa của người có thẩm quyền tại phiên chất vấn để nâng cao hiệu quả chất vấn.

2.2. Về công tác thẩm tra, khảo sát, giám sát:

2.2.1. Về hoạt động khảo sát, giám sát:

- Các Ban Hội đồng nhân dân nâng cao chất lượng công tác khảo sát, giám sát. Trên cơ sở làm tốt công tác phản biện, các vấn đề giám sát phải đáp ứng đúng nhu cầu đòi hỏi của cuộc sống, những vấn đề bức xúc, nổi cộm được dư luận và cử tri quan tâm. Tăng cường hoạt động sau giám sát, giám sát lại, giám sát bổ sung để yêu cầu cơ quan, đơn vị giải trình, trả lời chất vấn tại các phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân và tại kỳ họp Hội đồng nhân dân. Đối với từng nội dung đã giám sát, cần theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nghiêm túc các kiến nghị sau giám sát.

2.2.2. Nâng cao chất lượng thẩm tra các báo cáo, đề án, tờ trình và dự thảo nghị quyết:

- Thực hiện theo đúng quy trình thẩm tra được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

- Căn cứ vào nội dung, chương trình kỳ họp, Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp phân công các Ban Hội đồng nhân dân thẩm tra, những nội dung thẩm tra liên quan đến nhiều lĩnh vực phân công cụ thể một Ban chủ trì, các Ban khác của Hội đồng nhân dân có trách nhiệm phối hợp thẩm tra các báo cáo, đề án, tờ trình và dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp.

- Các Ban Hội đồng nhân dân chủ động xây dựng kế hoạch thẩm tra; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên, nắm chắc quy định của pháp luật, văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết của cấp ủy các cấp có liên quan đến nội dung thẩm tra; thu thập tư liệu, tài liệu và thông tin phục vụ thẩm tra. Tăng cường phối hợp với cơ quan soạn thảo ngay từ quá trình chuẩn bị để trao đổi, xử lý các vấn đề thuộc nội dung thẩm tra như: soạn thảo báo cáo, đề án, tờ trình, dự thảo nghị quyết.

- Khi thẩm tra phải chủ động nghiên cứu, thu thập thông tin, tư liệu liên quan đến nội dung đề án, tờ trình, nghị quyết cần thẩm tra; xác định nội dung trọng điểm cần thẩm tra, lựa chọn phương pháp thẩm tra hợp lý, hiệu quả. Đối với những vấn đề quan trọng cần mời cơ quan chức năng, chuyên gia tham gia thẩm tra, có thể tổ chức lấy ý kiến nhân dân nhằm đảm bảo tính khách quan, khoa học. Đối với những vấn đề còn nhiều ý kiến khác nhau, Thường trực Hội đồng nhân dân chủ trì cùng lãnh đạo các Ban Hội đồng nhân dân, lãnh đạo Ủy ban nhân dân cùng cấp trao đổi, thảo luận để đảm bảo sự thống nhất trong nhận thức và tổ chức thực hiện.

- Đảm bảo thực hiện đúng yêu cầu và nội dung thẩm tra, coi trọng chất lượng, nâng cao tính xây dựng, gợi mở, thể hiện được chính kiến và tính phản biện của Ban Hội đồng nhân dân tại Hội nghị thẩm tra và báo cáo thẩm tra.

- Thành viên các Ban Hội đồng nhân dân cần tích cực phát huy vai trò đại

biểu Hội đồng nhân dân trong hoạt động thẩm tra. Cần sâu sát thực tế, gần gũi, lắng nghe ý kiến nguyện vọng của nhân dân để đưa ra những đề xuất, kiến nghị thiết thực, sát, đúng với tình hình thực tế và quy định của pháp luật, từng bước góp phần nâng cao chất lượng báo cáo thẩm tra trình tại kỳ họp.

- Đề các Ban Hội đồng nhân dân có thời gian nghiên cứu, xem xét, thu thập thông tin phục vụ công tác thẩm tra, cần thực hiện đúng kế hoạch thẩm tra mà Thường trực Hội đồng nhân dân đã quy định về thời gian chuyển hồ sơ thẩm tra cho các Ban Hội đồng nhân dân.

- Văn phòng Hội đồng nhân dân phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân làm tốt công tác tham mưu cho Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, đảm bảo cho công tác chuẩn bị báo cáo, tờ trình, dự thảo Nghị quyết và báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân được thực hiện đúng quy định.

2.2.3. Giám sát thông qua hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn:

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp và tại phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân thường kỳ. Thường trực Hội đồng nhân dân tổng hợp, lựa chọn vấn đề chất vấn cần trả lời trực tiếp tại kỳ họp. Trường hợp cần điều tra, xác minh thì có thể quyết định cho trả lời tại kỳ họp sau hoặc trả lời bằng văn bản gửi đến đại biểu Hội đồng nhân dân đã chất vấn và Thường trực Hội đồng nhân dân.

- Căn cứ vào đề nghị của đại biểu Hội đồng nhân dân và nội dung chất vấn, trả lời chất vấn, Thường trực Hội đồng nhân dân xem xét và có thể đề nghị Hội đồng nhân dân có biện pháp xử lý. Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng nhân dân ban hành nghị quyết về chất vấn, trả lời chất vấn và trách nhiệm của người bị chất vấn.

- Trong thời gian giữa hai kỳ họp Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân quyết định lựa chọn các vấn đề và tổ chức thực hiện chất vấn, tại phiên họp thường kỳ của Thường trực Hội đồng nhân dân. Người bị chất vấn có trách nhiệm trả lời trực tiếp, đồng thời trả lời bằng văn bản gửi tới đại biểu Hội đồng nhân dân đã chất vấn và Thường trực Hội đồng nhân dân.

- Phối hợp với các cơ quan thông tin, báo chí xây dựng phóng sự chuyên đề về những vấn đề đã được chất vấn. Yêu cầu lãnh đạo Ủy ban nhân dân các cấp và người đứng đầu các cơ quan liên quan có mặt đầy đủ tại phiên chất vấn để giải trình, làm rõ các vấn đề mà đại biểu Hội đồng nhân dân đặt ra.

- Công tác điều hành chất vấn: Cần phát huy tính dân chủ, xây dựng văn hóa nghị trường, bảo đảm tính định hướng, tính khả thi của những vấn đề đặt ra, đồng thời phải kiểm soát được nội dung chất vấn và trả lời chất vấn.

2.2.4. Giám sát qua nội dung lấy phiếu tín nhiệm và bỏ phiếu tín nhiệm:

Hội đồng nhân dân các cấp lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn theo quy định; đảm bảo

thực hiện đúng trình tự, thủ tục và nguyên tắc lấy phiếu tín nhiệm theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, các văn bản hướng dẫn Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các cơ quan cấp trên.

3. Nâng cao chất lượng tiếp xúc cử tri:

- Chậm nhất là 35 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp, Thường trực Hội đồng nhân dân xây dựng và ban hành thông báo lịch tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân. Hình thức, địa điểm, thời gian và thành phần tham dự hội nghị tiếp xúc cử tri cần lựa chọn phù hợp với nội dung của kỳ họp. Kết hợp tổ chức tiếp xúc với cử tri theo đơn vị bầu cử, tiếp xúc cử tri theo lĩnh vực, ngành nghề, chuyên môn có liên quan tới những nội dung Hội đồng nhân dân dự kiến xem xét, thảo luận, quyết định tại kỳ họp.

- Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện tổ chức sao cho tất cả các đại biểu Hội đồng nhân dân thuộc Tổ đại biểu tiếp xúc cử tri trước kỳ họp. Tại các cuộc tiếp xúc cử tri cần có sự tham gia của lãnh đạo của địa phương để ghi nhận, trực tiếp trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri theo thẩm quyền. Ngoài ra, đại biểu Hội đồng nhân dân phải dành thời gian thích hợp để tiếp xúc cử tri tại nơi cư trú, nơi công tác với hình thức linh hoạt để tìm hiểu, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cử tri, tổng hợp, phản ánh trung thực với Thường trực Hội đồng nhân dân.

- Các cuộc tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, phải có sự tham gia của lãnh đạo Ủy ban nhân dân, lãnh đạo các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân, để xem xét, giải trình, đối thoại trực tiếp về những vấn đề cử tri quan tâm.

- Tại các cuộc tiếp xúc cử tri, đại biểu Hội đồng nhân dân phải định hướng, gợi mở, tạo điều kiện cho cử tri phát biểu; ý kiến, kiến nghị của cử tri phải được giải thích rõ ràng. Ngoài việc ghi nhận và chuyển kiến nghị của cử tri tới các cơ quan hữu quan, đại biểu Hội đồng nhân dân phải đôn đốc, giám sát cho đến khi vấn đề được giải quyết thỏa đáng để trả lời cử tri trong những cuộc tiếp xúc cử tri lần sau.

- Tổ trưởng Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp chủ trì hội nghị tiếp xúc cử tri, xây dựng báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri qua tiếp xúc cử tri và gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân để tổng hợp chung. Báo cáo tổng hợp cần phân loại ý kiến cử tri và chuyển đến cấp có thẩm quyền giải quyết. Khi xây dựng báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri phải quan tâm đến những vấn đề bức xúc, những vấn đề đã kiến nghị nhiều lần nhưng chưa được giải quyết, đồng thời phải tuân thủ các yêu cầu đầy đủ, chính xác, trung thực.

- Các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp Hội đồng nhân dân, chậm nhất 7 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp, Ủy ban nhân dân phải trả lời bằng văn bản các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến đại biểu Hội đồng nhân dân và báo cáo tại kỳ

họp. Hội đồng nhân dân tỉnh xét thấy cần thiết có thể ban hành nghị quyết về việc giải quyết ý kiến kiến nghị của cử tri.

4. Nâng cao hiệu quả xử lý đơn thư khiếu nại tố cáo và tiếp công dân:

- Duy trì hoạt động tiếp công dân theo quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Luật Tiếp công dân. Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp có trách nhiệm tổ chức đảm bảo cơ sở vật chất cho việc tiếp công dân của đại biểu Hội đồng nhân dân khi có yêu cầu. Khi cần thiết, Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp gửi kế hoạch tiếp công dân đến Ủy ban nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp và mời đại diện các cơ quan có liên quan cùng tham dự.

- Gắn việc giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân với việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri. Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng nhân dân tổ chức giám sát việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo bằng các hình thức phù hợp. Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên thực hiện giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Nâng cao chất lượng tham mưu, phân loại xử lý đơn thư, theo dõi và đôn đốc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân, hạn chế tình trạng khiếu nại, tố cáo tồn đọng, kéo dài. Tích cực đổi mới và ứng dụng hệ thống dữ liệu thông tin về tiếp công dân, công khai về kết quả tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân.

5. Nâng cao chất lượng hoạt động của các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân:

- Xây dựng Quy chế hoạt động của các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và cấp huyện; Các Tổ phải có kế hoạch công tác quý, năm; phân công đại biểu Hội đồng nhân dân tiếp công dân, tiếp xúc cử tri, tham gia ý kiến vào các nội dung của kỳ họp.

Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân nghiên cứu tài liệu, có ý kiến trực tiếp và ý kiến bằng văn bản về nội dung của kỳ họp. Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân phối hợp tổ chức cho đại biểu Hội đồng nhân dân tiếp xúc cử tri trên địa bàn trước các kỳ họp; báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân theo quy định.

- Các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân cần thực hiện tốt chế độ báo cáo kết quả hoạt động hàng quý với Thường trực Hội đồng nhân dân cấp mình.

6. Về nâng cao năng lực đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp:

- Phát huy vai trò nêu gương của đại biểu Hội đồng nhân dân là đảng viên, tiên phong trong việc thực hiện các trách nhiệm và quyền hạn của đại biểu, được pháp luật quy định. Đảm bảo các điều kiện cần thiết để đại biểu Hội đồng nhân dân thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của mình theo quy định.

- Nâng cao chất lượng đại biểu hoạt động kiêm nhiệm, tăng cường bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng và phương pháp hoạt động cho đại biểu Hội đồng nhân dân các

cấp bằng nhiều hình thức phù hợp; tổ chức hội nghị tập huấn, hội thảo chuyên đề, tổ chức tham quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài nước, cung cấp, cập nhật thông tin giúp đại biểu thực hiện tốt nhiệm vụ, hoàn thành trách nhiệm đại biểu theo quy định pháp luật.

- Đảm bảo đại biểu hoạt động chuyên trách và đại biểu không chuyên trách có kế thừa, tăng cường đại biểu trẻ, cán bộ có trình độ, năng lực, kinh nghiệm, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

7. Nâng cao chất lượng tham mưu giúp việc cho Hội đồng nhân dân các cấp:

- Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của của bộ phận chuyên viên giúp việc cho cơ quan Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp, cần được quy định cụ thể về nhân sự, kinh phí hoạt động, cơ sở vật chất, phù hợp với lĩnh vực hoạt động cụ thể của Hội đồng nhân dân và các Ban Hội đồng nhân dân các cấp. Cụ thể:

+ Cơ quan Thường trực Hội đồng nhân dân cấp huyện: bố trí 01 Phó chánh Văn phòng phụ trách Hội đồng nhân dân và 02 chuyên viên giúp việc cho Thường trực và 02 Ban Hội đồng nhân dân cấp huyện.

+ Cơ quan Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã: bố trí 01 chuyên viên giúp việc cho Thường trực và 02 Ban Hội đồng nhân dân cấp xã.

+ Về kinh phí hoạt động Hội đồng nhân dân, cần tách ra khỏi kinh phí chi thường xuyên của cấp huyện – cấp xã và giao cho Hội đồng nhân dân cấp huyện – cấp xã quản lý.

- Trong công tác tuyển dụng cán bộ, cần tuyển dụng cán bộ có kinh nghiệm, năng lực và trình độ cao về công tác tại Cơ quan, bộ phận tham mưu, giúp việc Hội đồng nhân dân các cấp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển cán bộ.

- Tăng cường phối hợp với Văn phòng các cấp uỷ; Văn phòng Ủy ban nhân dân, các cơ quan, đơn vị chuyên môn của Ủy ban nhân dân các cấp trong việc chuẩn bị nội dung, phục vụ tốt các kỳ họp của Hội đồng nhân dân, các hoạt động của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân.

8. Nâng cao chất lượng thông tin, truyền thông:

- Đa dạng các hình thức cung cấp thông tin phục vụ đại biểu; bảo đảm tính liên tục, kịp thời và phục vụ có hiệu quả hoạt động thẩm tra, giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực và các Ban Hội đồng nhân dân. Đẩy mạnh các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động Hội đồng nhân dân, nhất là trong các kỳ họp, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động của đại biểu.

- Duy trì hoạt động, nâng cao chất lượng thông tin của Website “Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu”; thường xuyên đưa thông tin đến đại biểu Hội đồng nhân dân và cử tri, nâng cao hiệu quả cung cấp thông tin lý luận, thực tiễn phục vụ cho hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Thực hiện việc

tích hợp trao đổi thông tin giữa nhân dân, cử tri và đại biểu trên Website “Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu”.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí truyền thông thông tin về mọi hoạt động của Hội đồng nhân dân. Tạo điều kiện thuận lợi để báo chí tiếp cận, đưa tin về hoạt động của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Tăng cường tuyên truyền các hoạt động của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, các đại biểu Hội đồng nhân dân và tiếng nói của cử tri trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Nâng cao chất lượng truyền hình, truyền thanh trực tiếp diễn biến các kỳ họp của Hội đồng nhân dân. Bố trí các kênh thông tin để cử tri tham gia ý kiến trực tiếp với kỳ họp Hội đồng nhân dân thông qua đường dây nóng và hộp thư điện tử.

9. Về các hoạt động phối hợp nâng cao năng lực hoạt động Hội đồng nhân dân:

- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trong hoạt động Hội đồng nhân dân các cấp, thể chế bằng các quy định, quy chế: Quy chế làm việc Đảng Đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh; Thường trực Hội đồng nhân dân; Phân công các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân; Quy chế hoạt động của các Ban Hội đồng nhân dân; Quy chế Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân; Quy chế phối hợp giữa Thường trực Hội đồng nhân dân với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, Ủy ban nhân dân, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; Quy chế phối hợp giữa các Ban Hội đồng nhân dân với các Ban Đảng, đoàn thể, các Sở, ngành, cơ quan.

- Tăng cường công tác phối hợp thường xuyên, chặt chẽ giữa các cơ quan: Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân với Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ cùng cấp, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân trong việc chuẩn bị dự kiến chương trình làm việc của kỳ họp, các báo cáo, đề án trình ra Hội đồng nhân dân; nội dung, thành phần chuẩn bị phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân, giải quyết những vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp về nhiệm vụ kinh tế - xã hội của địa phương; theo dõi, giám sát việc tổ chức triển khai và thực hiện nghị quyết Hội đồng nhân dân; tiếp xúc cử tri, đôn đốc giải quyết các kiến nghị, nguyện vọng chính đáng của cử tri; tiếp công dân.

- Định kỳ hàng quý trong năm, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức giao ban định kỳ với Thường trực Hội đồng nhân dân cấp huyện; Thường trực Hội đồng nhân dân cấp huyện tổ chức giao ban định kỳ với Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã, để tạo mối liên hệ thống nhất, thông suốt trong hoạt động Hội đồng nhân dân các cấp. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân cấp trên phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân cấp dưới trong các hoạt động kiểm tra, giám sát.

- Tăng cường quan hệ công tác phối hợp với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Ban Công tác đại biểu Quốc hội và các Ủy ban Quốc hội có liên quan để nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác trên các lĩnh vực hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân. Tham gia tích cực công tác giao ban, phối hợp trao đổi kinh nghiệm, thông tin công tác giữa các tỉnh trong cả nước.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Để đảm bảo cho việc thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, nhiệm kỳ 2016-2021”, ngân sách địa phương các cấp hàng năm phải bố trí đủ kinh phí thường xuyên và kinh phí đặc thù được áp dụng đối với hoạt động của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

2. Kinh phí thực hiện Đề án gồm: Kinh phí thường xuyên hàng năm; kinh phí thực hiện chế độ chính sách cho đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; kinh phí thực hiện các Đề án công nghệ thông tin; đào tạo, bồi dưỡng đại biểu hoạt động chuyên trách và đại biểu hoạt động không chuyên trách.

Phần thứ ba TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp có trách nhiệm chủ động báo cáo, xin chủ trương các cấp ủy Đảng để thực hiện chỉ đạo, điều hòa, phối hợp triển khai thực hiện các nội dung của Đề án.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh, cấp huyện, cấp xã trong phạm vi, trách nhiệm của mình chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tổ chức thực hiện Đề án.

3. Các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các cơ quan hữu quan theo chức năng nhiệm vụ quyền hạn có trách nhiệm phối hợp, tổ chức thực hiện Đề án./.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Lĩnh